

BẢNG THEO DÕI THAY ĐỔI

Chính sách tuân thủ pháp lý

Các điểm sửa đổi chuyên			
STT	Điều khoản có thay đổi	Quy định trước đây (văn bản)	Nay sửa đổi thành (văn bản)
1	Điều 1 – Mục đích ban hành	Theo Khoản 1, Điều 1, Chính sách 20/2022/CS-HĐQT: Chính sách này quy định các nguyên tắc, thẩm quyền, trách nhiệm và yêu cầu đối với hệ thống quản lý cũng như các công cụ, biện pháp thực thi tuân thủ pháp lý tại VPBank nhằm góp phần quan trọng trong việc thực hiện chính sách quản trị rủi ro, cùng với hệ thống quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp góp phần xây dựng, thiết lập văn hóa tuân thủ, theo đó, mọi cán bộ, nhân viên VPBank luôn hiểu, làm đúng và tự nguyện tuân thủ.	- Thiết lập và thống nhất các nguyên tắc trong công tác tuân thủ pháp lý tại VPBank, góp phần quan trọng trong việc thực hiện chính sách quản trị rủi ro, cùng với hệ thống quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp góp phần xây dựng, thiết lập văn hóa tuân thủ tại VPBank. - Định hướng triển khai thực hiện các kế hoạch, chiến lược, chương trình hành động tuân thủ, thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật, phổ biến kiến thức, đào tạo, báo cáo và thực hiện yêu cầu của cơ quan chức năng nhằm đảm bảo tuân thủ pháp lý. - Ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín hoặc có thể làm thiệt hại cho VPBank.
2	Điểm f, Khoản 1 Điều 3 – giải thích từ ngữ “Hồ sơ quản trị rủi ro tuân thủ/Hồ sơ tuân thủ”	Theo điểm f, điểm g, Khoản 1, Điều 2 Chính sách 20/2022/CS-HĐQT: f) Hồ sơ rủi ro tuân thủ/Danh mục nghĩa vụ tuân thủ toàn hàng: Là tập hợp các rủi ro tuân thủ liên quan đến các Nghĩa vụ tuân thủ/Yêu cầu pháp luật đối với các mảng nghiệp vụ, dịch vụ, hoạt động của VPBank, được ghi nhận, đo lường, đánh giá và áp dụng các biện pháp kiểm soát, giảm nhẹ rủi ro tuân thủ theo quy định của VPBank. Danh mục nghĩa vụ tuân thủ toàn hàng do Khối	f) Hồ sơ quản trị rủi ro tuân thủ/Hồ sơ tuân thủ: Là toàn bộ kết quả thu được từ việc nhận diện, đo lường, đánh giá, kiểm soát RRTT; bao gồm nhưng không giới hạn các văn bản, tài liệu, báo cáo, bằng chứng, dữ liệu điện tử...phát sinh trong quá trình quản trị rủi ro tuân thủ. Hồ sơ tuân thủ được lập cho toàn hệ thống và cho từng Đơn vị.

Các điểm sửa đổi chủ yếu			
STT	Diễn khoản có thay đổi	Quy định trước đây (văn bản)	Nội dung sửa đổi thành (văn bản)
		PC&KSTT xây dựng, được rà soát, điều chỉnh, cập nhật theo thay đổi của quy định Pháp luật và/hoặc theo xu hướng giải thích/áp dụng của Pháp luật từng thời kỳ. g) Hồ sơ rủi ro tuân thủ/Danh mục nghĩa vụ tuân thủ tại Đơn vị <trương tự định nghĩa tại điểm f>	
3	Điểm c, khoản 3, Điều 4 – Trách nhiệm của Giám đốc Khối PC&KSTT	Theo điểm c, Khoản 3, Điều 6, Chính sách 20/2022/CS-HĐQT: Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch tuân thủ, danh mục hồ sơ tuân thủ trên toàn hệ thống.	c) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch tuân thủ, danh mục nghĩa vụ tuân thủ trên toàn hệ thống.
4	Điều 7 – Hệ thống tuân thủ	Theo Khoản 1, Điều 5 Chính sách 20/2022/CS-HĐQT: 1. Hệ thống tuân thủ của VPBank sẽ được xây dựng và thực thi thống nhất, tối thiểu có các cấu phần sau đây: Cơ cấu tổ chức QTRRTT của VPBank; Khẩu vị rủi ro tuân thủ; Các công cụ nhận diện, đánh giá, quản lý, kiểm soát các rủi ro tuân thủ; Hệ thống giám sát và báo cáo rủi ro tuân thủ; Văn hóa và nhận thức về tuân thủ.	1. Hệ thống tuân thủ của VPBank sẽ được xây dựng và thực thi thống nhất, tối thiểu có các cấu phần sau đây: Cơ cấu tổ chức QTRRTT của VPBank; Khẩu vị rủi ro tuân thủ; <u>Chính sách và quy trình</u> ; Các công cụ nhận diện, đánh giá, quản lý, kiểm soát các rủi ro tuân thủ; Hệ thống giám sát và báo cáo rủi ro tuân thủ; Văn hóa và nhận thức về tuân thủ.
5	Khoản 2, Điều 10 – Công cụ, phương pháp và chế độ giám sát, báo cáo bảo đảm thực thi Chính sách	Theo Khoản 2, Điều 8, Chính sách 20/2022/CS-HĐQT: 2. VPBank thiết lập hệ thống giám sát, báo cáo đảm bảo các rủi ro tuân thủ được cập nhật kịp thời tới các cấp theo quy định, cụ thể: ...	2. VPBank thiết lập hệ thống giám sát, báo cáo đảm bảo các rủi ro tuân thủ được cập nhật kịp thời tới các cấp theo quy định, cụ thể: ... b) Thiết lập cơ chế đánh giá định kỳ, đột xuất bảo đảm luôn cập nhật kịp thời các

✓

Các điểm sửa đổi chủ yếu			
STT	Điều khoản có thay đổi	Quy định trước đây (vấn đề)	Nay sửa đổi thành (vấn đề)
	tuân thủ	b) Thiết lập cơ chế đánh giá định kỳ, đột xuất bảo đảm các hồ sơ tuân thủ luôn được cập nhật, nhận dạng được các rủi ro tuân thủ phát sinh.	nghĩa vụ tuân thủ, nhận dạng được các rủi ro tuân thủ phát sinh, cập nhật các Hồ sơ tuân thủ.
6	Điều 12. Đào tạo, văn hóa và truyền thông	Theo Điều 10, Chính sách 20/2022/CS-HĐQT: Quy định về “Văn hóa tuân thủ và truyền thông” (không có nội dung đào tạo)	Bổ sung các nội dung về đào tạo như sau: “1. Chính sách tuân thủ pháp lý của VPBank được công khai theo các quy trình nghiệp vụ có liên quan trên Hệ thống nội bộ và được phổ biến đến toàn thể CBNV của VPBank. ... 4. Để phổ biến, truyền thông rộng rãi giá trị văn hóa này, VPBank thực hiện triển khai các chương trình hội thảo, đào tạo, truyền thông nội bộ về các chính sách, quy trình, công cụ QTRTT tới các Đơn vị. Trong đó, Khối PC&KSTT là đầu mối thiết kế chương trình đào tạo, truyền thông cho toàn hàng, Team QA/Đơn vị triển khai chương trình đào tạo, truyền thông tại Đơn vị theo các hình thức phù hợp với quy định của VPBank trong từng thời kỳ”
7	Điều 13. Lưu giữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo	Theo Khoản 2, Điều 13, Quy định 205/2022/QĐi-HĐQT: 2. Hồ sơ quản trị RRTT phải được lưu cho toàn hàng và lưu cho từng Đơn vị. Thời hạn lưu trữ cho từng loại hồ sơ được thực hiện theo các quy trình/hướng dẫn cụ thể về quản trị rủi ro tuân thủ pháp lý do VPBank ban hành từng thời kỳ.	1. VPBank lưu trữ và bảo quản một cách đầy đủ, chính xác các Hồ sơ tuân thủ trong thời hạn phù hợp đối với từng loại tài liệu theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ. 2. VPBank thiết lập các quy định liên quan đến việc lưu trữ, quản lý Hồ sơ tuân thủ.
8	Điều 14. Rà soát và cập	Theo Khoản 6, Điều 4, Chính sách 20/2022/CS-HĐQT:	1. Chính sách tuân thủ pháp lý được xem xét, đánh giá lại định kỳ tối thiểu 3 năm

12

Các điểm sửa đổi chủ yếu			
STT	Diện khoản có thay đổi	Quy định trước đây (văn bản)	Nay sửa đổi thành (văn bản)
	nhật Chính sách tuân thủ pháp lý	Chính sách tuân thủ pháp lý được xem xét, đánh giá lại định kỳ tối thiểu 3 năm một lần nhằm đảm bảo hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với các chính sách, chiến lược của HĐQT và phù hợp quy định của Pháp luật, và được thực hiện sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết).	một lần nhằm đảm bảo hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với các chính sách, chiến lược của HĐQT và phù hợp quy định của Pháp luật, và được thực hiện sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết). 2. <u>Trong thời hạn như quy định tại Khoản 1, Điều này, Chính sách này có thể được rà soát và cập nhật trong các trường hợp sau:</u> a) <u>Quy định pháp luật có thay đổi và ảnh hưởng tới nội dung của Chính sách.</u> b) <u>Khi HĐQT của VPBank cho là cần thiết và phù hợp.</u>

CHÍNH SÁCH TUÂN THỦ PHÁP LÝ

Số hiệu văn bản	182/2023/CSH-HĐQT
Ngày ban hành	08/09/2023
Ngày hiệu lực	08/09/2023

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: CÁC QUY ĐỊNH CHUNG.....	3
Điều 1. Mục đích ban hành	3
Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng.....	3
Điều 3. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt.....	3
CHƯƠNG II: CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ	5
Điều 4. Vai trò và trách nhiệm trong cơ cấu tổ chức QTRTT	5
Điều 5. Nguyên tắc xây dựng chính sách.....	6
Điều 6. Tuyên bố tuân thủ.....	7
Điều 7. Hệ thống tuân thủ	7
Điều 8. Cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro tuân thủ của VPBank.....	7
Điều 9. Khẩu vị rủi ro tuân thủ.....	8
Điều 10. Công cụ, phương pháp và chế độ giám sát, báo cáo bảo đảm thực thi Chính sách tuân thủ	
Điều 11. Biện pháp ứng xử đối với rủi ro tuân thủ.....	9
Điều 12. Đào tạo, văn hóa và truyền thông.....	10
Điều 13. Lưu giữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo	10
CHƯƠNG III: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	10
Điều 14. Rà soát và cập nhật Chính sách tuân thủ pháp lý.....	10
Điều 15. Điều khoản thi hành.....	10
VĂN BẢN LIÊN QUAN.....	14
HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG/ ĐÀO TẠO.....	15

**CHÍNH SÁCH
TUÂN THỦ PHÁP LÝ
CHƯƠNG I: CÁC QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích ban hành

1. Thiết lập và thống nhất các nguyên tắc trong công tác tuân thủ pháp lý tại VPBank, góp phần quan trọng trong việc thực hiện chính sách quản trị rủi ro, cùng với hệ thống quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp góp phần xây dựng, thiết lập văn hóa tuân thủ tại VPBank.
2. Định hướng triển khai thực hiện các kế hoạch, chiến lược, chương trình hành động tuân thủ, thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật, phổ biến kiến thức, đào tạo, báo cáo và thực hiện yêu cầu của cơ quan chức năng nhằm đảm bảo tuân thủ pháp lý.
3. Ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín hoặc có thể làm thiệt hại cho VPBank.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng

1. **Phạm vi điều chỉnh:** Chính sách này quy định các nguyên tắc, thẩm quyền, trách nhiệm và yêu cầu đối với hệ thống quản lý cũng như các công cụ, biện pháp thực thi tuân thủ pháp lý tại VPBank.
2. **Đối tượng áp dụng:** Chính sách tuân thủ pháp lý áp dụng cho tất cả Ban Lãnh đạo, người lao động trong hệ thống VPBank và những Khách hàng có liên quan của VPBank.

Điều 3. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

Trong Chính sách này, trừ trường hợp ngữ cảnh cụ thể có quy định khác, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Giải thích từ ngữ:

- a) **Tuân thủ:** Là việc chấp hành, thực hiện đúng, đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định.
Tại Chính sách này, “Tuân thủ” được hiểu là Tuân thủ pháp lý, là việc thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Pháp luật, Điều ước/Hiệp định, thông lệ quốc tế, lệnh trừng phạt quốc tế được Việt Nam thừa nhận hoặc tham gia.
- b) **Rủi ro tuân thủ:** Là những rủi ro liên quan/phát sinh từ việc không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ pháp lý được quy định bởi Pháp luật, Điều ước/Hiệp định, thông lệ quốc tế dẫn đến/có khả năng dẫn đến hậu quả bị xử phạt/xử lý hành chính/hình sự, bị thu hồi giấy phép, ảnh hưởng hoạt động VPBank, gây thiệt hại tài chính lớn hoặc ảnh hưởng uy tín của VPBank, hoặc xảy ra có tính hệ thống gây tác động tiêu cực đến CBNV của VPBank.
- c) **Nghĩa vụ tuân thủ/Yêu cầu pháp luật:** Là các Nghĩa vụ/Yêu cầu được quy định bởi Pháp luật, Điều ước/Hiệp định, thông lệ quốc tế mà các chủ thể có trách nhiệm phải thực hiện/phải không thực hiện (cấm thực hiện)/chấp hành/tuân theo.
- d) **Quản trị rủi ro tuân thủ:** Là việc nhận diện, đo lường, đánh giá, quản lý, giảm nhẹ,

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

giám sát và báo cáo các rủi ro tuân thủ.

- e) **Văn bản nội bộ:** Là các văn bản chính sách, quy chế, quy định, hướng dẫn, tiêu chuẩn sản phẩm ... được ban hành và áp dụng tại VPBank (có thể có hoặc không bao gồm nội dung của quy định Pháp luật). Chấp hành quy định tại Văn bản nội bộ là trách nhiệm của tất cả CBNV VPBank, từ các thành viên HĐQT, TGD, BDH đến các Giám đốc Đơn vị, Trưởng phòng, ban, cấp quản lý và các nhân viên của VPBank.
- f) **Hồ sơ quản trị rủi ro tuân thủ/Hồ sơ tuân thủ:** Là toàn bộ kết quả thu được từ việc nhận diện, đo lường, đánh giá, kiểm soát RRTT; bao gồm nhưng không giới hạn các văn bản, tài liệu, báo cáo, bằng chứng, dữ liệu điện tử...phát sinh trong quá trình quản trị rủi ro tuân thủ. Hồ sơ tuân thủ được lập cho toàn hệ thống và cho từng Đơn vị.
- g) **Ma trận rủi ro tuân thủ:** Là ma trận được sử dụng trong quá trình đánh giá rủi ro tuân thủ để xác định mức độ của rủi ro bằng cách xem xét kết hợp giữa khả năng xảy ra rủi ro tuân thủ, mức độ ảnh hưởng gây ra bởi rủi ro và các yếu tố khác theo quy định của VPBank từng thời kỳ.
- h) **Đại diện tuân thủ:** Là CBNV thuộc Team QA hoặc CBNV khác tại Đơn vị được phân công bởi Lãnh đạo Đơn vị để hỗ trợ Đơn vị và Khối PC&KSTT trong việc điều phối các công việc liên quan đến QTRTT tại Đơn vị mà Đại diện tuân thủ đang làm việc.
- i) **Đơn vị:** Bao gồm các Khối/Trung tâm/Phòng/Ban thuộc Hội sở, các Chi nhánh, các Phòng giao dịch và các đơn vị khác được VPBank thành lập tùy từng thời điểm.
- j) **Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp:** Là bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp do VPBank ban hành tùy từng thời kỳ.
- k) **Giá trị cốt lõi:** Là các giá trị quan trọng mà VPBank hướng tới và được VPBank công bố, áp dụng từng thời kỳ.
- l) **Ban Lãnh đạo:** Bao gồm các thành viên thuộc Ban Kiểm soát, HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Trưởng Kiểm toán Nội bộ của VPBank.

2. Giải thích chữ viết tắt

- a) **VPBank/Ngân hàng:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
- b) **HĐQT:** Hội đồng Quản trị.
- c) **BDH:** Ban Điều hành.
- d) **TGD:** Tổng giám đốc.
- e) **BKS:** Ban Kiểm soát.
- f) **QTRTT:** Quản trị rủi ro tuân thủ.
- g) **Khối PC&KSTT:** Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ.
- h) **Team QA/QA:** Phòng/bộ phận/cán bộ phụ trách pháp lý tại các Khối kinh doanh theo quy định của VPBank từng thời kỳ.
- i) **ĐVKD:** Đơn vị kinh doanh.
- j) **CBNV:** Cán bộ nhân viên.

- 3. Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm chưa được giải thích trong văn bản này sẽ được hiểu theo các quy định khác của VPBank và/hoặc quy định của Pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG II: CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**Điều 4. Vai trò và trách nhiệm trong cơ cấu tổ chức QTRRTT****1. Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị**

- a) Thiết lập hệ thống QTRRTT, mục tiêu, chính sách, khẩu vị rủi ro tuân thủ trên cơ sở quy định Pháp luật và thực tiễn hoạt động của VPBank.
- b) Thực hiện chỉ đạo, giám sát BDH trong việc thực hiện các định hướng của HĐQT về công tác QTRRTT tại VPBank.
- c) Tiếp nhận, xử lý các báo cáo (định kỳ/đột xuất) và xử lý kịp thời các đề xuất, kiến nghị liên quan đến công tác QTRRTT từ TGD, Giám đốc Khối PC&KSTT.
- d) Xây dựng văn hóa QTRRTT trong Ngân hàng, đảm bảo các thông lệ tốt nhất liên quan đến QTRRTT được phát triển và áp dụng tại VPBank.
- e) Các cuộc họp về tuân thủ do HĐQT triệu tập định kỳ 2 quý/năm hoặc đột xuất với sự tham gia của TGD, Giám đốc Khối PC&KSTT, Giám đốc Khối Quản trị rủi ro, Giám đốc Khối Vận hành và thành viên khác theo yêu cầu của HĐQT. HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến tuân thủ quan trọng tại các cuộc họp.

2. Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

- a) Triển khai công tác QTRRTT đảm bảo phù hợp với định hướng của HĐQT và thực tiễn VPBank. Chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý, tổ chức, triển khai, thực hiện, xây dựng hệ thống tuân thủ tại VPBank.
- b) Triển khai xây dựng văn hóa QTRRTT đảm bảo CBNV toàn hệ thống VPBank hiểu thống nhất, đồng thời đảm bảo các thông lệ tốt nhất liên quan đến QTRRTT được triển khai và áp dụng tại VPBank.
- c) Báo cáo HĐQT, BKS (thông qua Khối PC &KSTT) các sự kiện rủi ro tuân thủ nghiêm trọng đã xảy ra hoặc có nguy cơ cao xảy ra dẫn đến bị xử phạt vi phạm hành chính, bị áp dụng các biện pháp cưỡng chế hay biện pháp quản lý của các cơ quan chức năng, thiệt hại tài chính đáng kể, ảnh hưởng uy tín của Ngân hàng.
- d) Phê duyệt các văn bản định chế về QTRRTT ngoại trừ các văn bản định chế thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- e) Các trách nhiệm khác theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

3. Trách nhiệm của Giám đốc Khối PC&KSTT

- a) Tham mưu/đề xuất cho HĐQT, TGD trong việc xây dựng, ban hành các văn bản thuộc hệ thống QTRRTT.
- b) Thiết lập hệ thống công cụ nhận diện, đo lường, đánh giá, kiểm soát rủi ro tuân thủ tại VPBank, duy trì, cải tiến liên tục nhằm đảm bảo hệ thống vận hành hiệu quả.

- c) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch tuân thủ, danh mục nghĩa vụ tuân thủ trên toàn hệ thống.
- d) Triển khai văn hóa QTRTT, để bảo đảm việc nhận thức về tuân thủ được cải thiện tại VPBank.
- e) Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về QTRTT lên TGD, HĐQT.
- f) Các trách nhiệm khác theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

4. Trách nhiệm của Team QA, các đơn vị, cá nhân trên toàn hệ thống

- a) Chịu trách nhiệm chính trong công tác QTRTT tại Đơn vị mình. Triển khai các chính sách, quy định, quy trình, công cụ thuộc hệ thống QTRTT được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
 - b) Nhận diện, đánh giá, đo lường, kiểm soát rủi ro tuân thủ theo từng mảng nghiệp vụ kinh doanh, hoạt động nghiệp vụ và đối với các sản phẩm; giao dịch riêng lẻ có giá trị lớn thuộc phân khúc, phạm vi phụ trách.
 - c) Thực hiện các biện pháp kiểm soát rủi ro tuân thủ tại Đơn vị, thực hiện khắc phục các sai sót, vi phạm. Xác định, đánh giá, kiểm soát rủi ro tuân thủ dựa trên công cụ được cung cấp bởi Khối PC&KSTT.
 - d) Phối hợp đánh giá tuân thủ Pháp luật đối với quy định sản phẩm, dịch vụ, các hoạt động trong mảng/lĩnh vực phụ trách nhằm phục vụ đánh giá tuân thủ toàn hàng. Phối hợp triển khai đánh giá tác động văn bản Pháp luật; phối hợp với Đơn vị chủ quản trong việc rà soát, đánh giá định kỳ văn bản định chế thuộc phân khúc quản lý.
 - e) Báo cáo, cập nhật, khắc phục sự kiện rủi ro tuân thủ tại Đơn vị.
 - f) Thực hiện truyền thông, đào tạo về chính sách, quy định, quy trình và công cụ QTRTT tại Đơn vị và phát triển văn hóa tuân thủ tại Đơn vị theo các chương trình Khối PC&KSTT đưa ra.
 - g) Đối với CBNV tại Đơn vị luôn có ý thức, trách nhiệm bảo đảm rằng các hành động, hành vi của mình là đại diện cho VPBank, theo đó thực hiện nghĩa vụ tuân thủ, chấp hành quy định Pháp luật, quy định nội bộ, tuân thủ và thực hiện theo Hồ sơ tuân thủ theo đặc thù Đơn vị mình, thực hiện báo cáo và giải trình mọi vấn đề liên quan đến tuân thủ, các vấn đề, vi phạm được yêu cầu.
 - h) Đối với Team QA tại Đơn vị, bên cạnh các trách nhiệm chung nêu trên có trách nhiệm là đầu mối thực hiện và tổ chức triển khai thực hiện chức năng tuân thủ tại Đơn vị mình.
5. Chi tiết về vai trò trách nhiệm của từng Đơn vị, cá nhân trong cơ cấu tổ chức QTRTT theo quy định VPBank ban hành từng thời kỳ.

Điều 5. Nguyên tắc xây dựng chính sách

1. Chính sách tuân thủ pháp lý được ban hành dựa trên hệ thống các quy định của Pháp luật

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Việt Nam, thông lệ quốc tế, thực tiễn kinh doanh nhằm đáp ứng tốt nhất cho sự phát triển an toàn, bền vững.

2. Chính sách tuân thủ pháp lý được định hướng theo các mục tiêu chiến lược phù hợp với kế hoạch hành động, giá trị cốt lõi và kế hoạch kinh doanh, Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của VPBank.

Điều 6. Tuyên bố tuân thủ

1. Tất cả các CBNV của VPBank từ các thành viên HĐQT, TGD, BĐH đến các Giám đốc Đơn vị, Trưởng phòng, ban, cấp quản lý và các nhân viên của VPBank có trách nhiệm chấp hành, tuân thủ quy định Pháp luật, Chính sách tuân thủ pháp lý của VPBank.
2. VPBank áp dụng các nguyên tắc, chuẩn mực tiên tiến về quản trị rủi ro để kiểm soát, quản trị các rủi ro tuân thủ. Rủi ro tuân thủ phải được nhận diện, đo lường, đánh giá, theo dõi, kiểm soát, báo cáo, ghi nhận và có biện pháp kiểm soát phù hợp trong mọi quy trình, sản phẩm, dịch vụ, mọi hoạt động của VPBank.
3. VPBank khuyến khích, có cơ chế ghi nhận mọi đề xuất, phản ánh, phát hiện, đóng góp, đề xuất kiểm soát, giảm nhẹ các rủi ro tuân thủ với mục tiêu xây dựng văn hóa QTRRTT.
4. Mọi hành vi vi phạm tuân thủ phải được phát hiện, đấu tranh, xác minh, làm rõ và xử lý. Việc xử lý vi phạm tuân thủ phải kết hợp giữa đấu tranh và lấy mục tiêu giáo dục, phòng ngừa vi phạm tuân thủ làm trọng tâm.
5. Bất kỳ cá nhân nào cũng phải có trách nhiệm giải thích rõ ràng về các hành vi, hành động của mình cho các đại diện tuân thủ tại Đơn vị, cán bộ chuyên trách tại Khối PC&KSTT của VPBank. Bảo đảm rằng đại diện tuân thủ tại Đơn vị, Khối PC&KSTT (Phòng/cá nhân có chức năng chuyên trách) được tiếp cận mọi thông tin cần thiết, được tiếp cận các nhân sự, hồ sơ, thông tin của hệ thống nhằm xác minh, làm rõ các vấn đề về tuân thủ hoặc rủi ro tuân thủ cho Ngân hàng.

Điều 7. Hệ thống tuân thủ

1. Hệ thống tuân thủ của VPBank sẽ được xây dựng và thực thi thống nhất, tối thiểu có các cấu phần sau đây: Cơ cấu tổ chức QTRRTT của VPBank; Khẩu vị rủi ro tuân thủ; Chính sách và quy trình; Các công cụ nhận diện, đánh giá, quản lý, kiểm soát các rủi ro tuân thủ; Hệ thống giám sát và báo cáo rủi ro tuân thủ; Văn hóa và nhận thức về tuân thủ.
2. Các cấu phần cụ thể trong Hệ thống tuân thủ được quy định tại Điều 4, từ Điều 8 đến Điều 12 Chính sách này.

Điều 8. Cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro tuân thủ của VPBank

1. Cơ cấu tổ chức QTRRTT tại VPBank được xây dựng và hoạt động theo nguyên tắc quản trị rủi ro gồm ba tuyến bảo vệ độc lập.

Cơ cấu tổ chức QTRRTT tại VPBank bao gồm: HĐQT, TGD, Kiểm toán nội bộ, Khối PC&KSTT, các Phòng thuộc Khối PC&KSTT có liên quan đến QTRRTT, Team QA, và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

2. Các tuyến bảo vệ, cụ thể:

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

- a) Tuyến bảo vệ thứ nhất: Là các Đơn vị có chức năng kinh doanh phát triển sản phẩm, thực hiện các quyết định có rủi ro được tổ chức tại các Khối Kinh doanh, và các Đơn vị vận hành, hỗ trợ được tổ chức tại các Khối Hỗ trợ. Tuyến bảo vệ thứ nhất có trách nhiệm:
- Nhận diện, quản lý, kiểm soát rủi ro tuân thủ phát sinh hàng ngày tại Đơn vị;
 - Chấp hành và triển khai đầy đủ các biện pháp kiểm soát rủi ro tuân thủ theo quy định;
 - Báo cáo đầy đủ, kịp thời khi phát hiện các rủi ro tuân thủ phát sinh tại Đơn vị.
- b) Tuyến bảo vệ thứ hai: Chức năng QTRRTT thuộc Tuyến bảo vệ thứ hai được tổ chức tại Khối PC& KSTT và các Đơn vị có chức năng tuân thủ theo quy định của VPBank từng thời kỳ. Tuyến bảo vệ thứ hai có trách nhiệm:
- Đề xuất, tham mưu trong việc xây dựng, thực hiện chính sách, quy định, quy trình, công cụ QTRRTT để kiểm soát, phòng ngừa các rủi ro tuân thủ trên toàn hệ thống VPBank.
 - Tổ chức triển khai các phương pháp đo lường, đánh giá rủi ro tuân thủ, theo dõi, giám sát rủi ro tuân thủ thông qua các hoạt động kiểm tra, tự kiểm tra, báo cáo, xử lý vi phạm trên toàn hệ thống VPBank.
 - Hỗ trợ các Đơn vị trong việc xây dựng, rà soát, đánh giá quy định nội bộ, các phương án kiểm soát, giảm thiểu các rủi ro tại Đơn vị và phương án khắc phục tuân thủ, các sai sót, vi phạm rủi ro tuân thủ.
 - Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông, đào tạo nhằm nâng cao văn hóa tuân thủ trên toàn hệ thống VPBank.
 - Các trách nhiệm khác về tuân thủ theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Khối Pháp chế & KSTT và các quyết định, quy định có liên quan của VPBank từng thời kỳ.
- c) Tuyến bảo vệ thứ ba: Đơn vị có chức năng kiểm toán nội bộ, là Khối Kiểm toán nội bộ. Tuyến bảo vệ thứ ba có trách nhiệm:
- Hỗ trợ Ban Kiểm soát trong công tác kiểm tra, đánh giá độc lập việc thực thi các chính sách, khẩu vị rủi ro tuân thủ, quy trình, công cụ QTRRTT của VPBank. Tần suất và phạm vi kiểm tra, đánh giá được quyết định bởi kế hoạch kiểm toán năm do Ban Kiểm soát phê duyệt.
 - Đưa ra các kiến nghị/khuyến nghị và theo dõi việc thực hiện các kiến nghị kiểm toán liên quan đến hoạt động QTRRTT.

Điều 9. Khẩu vị rủi ro tuân thủ

1. Khẩu vị rủi ro tuân thủ là những tuyên bố của VPBank về việc chấp nhận hoặc không chấp nhận các rủi ro tuân thủ phát sinh để đạt được các mục tiêu kinh doanh. Khẩu vị rủi ro tuân thủ được xây dựng phù hợp với chiến lược kinh doanh của VPBank theo từng giai đoạn và đảm bảo đưa các rủi ro tuân thủ về mức độ rủi ro chấp nhận được nhằm đạt được các mục tiêu, chiến lược kinh doanh.
2. Trên cơ sở khẩu vị rủi ro tuân thủ được phê duyệt, VPBank hướng tới mục tiêu đảm bảo

mức độ rủi ro tuân thủ luôn nằm trong phạm vi khẩu vị rủi ro tuân thủ ; các sản phẩm, dịch vụ, quy trình, hoạt động kinh doanh của VPBank không vi phạm khẩu vị rủi ro tuân thủ; ưu tiên tập trung kiểm soát các rủi ro tuân thủ được phân loại mức độ rủi ro cao; và đảm bảo biện pháp kiểm soát, giảm thiểu rủi ro tuân thủ được áp dụng trên cơ sở phân loại, đánh giá mức độ rủi ro theo ma trận rủi ro tuân thủ và theo phân cấp quyết định rủi ro.

Điều 10. Công cụ, phương pháp và chế độ giám sát, báo cáo bảo đảm thực thi Chính sách tuân thủ

1. VPBank sử dụng hệ thống các công cụ và phương pháp thống nhất trong toàn hệ thống để nhận diện, đánh giá, đo lường rủi ro tuân thủ, theo đó đảm bảo:
 - a) Xây dựng các chính sách, quy định, hướng dẫn liên quan đến QTRTT đảm bảo phân định rõ ràng, cụ thể về trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị, các cấp quản lý trong việc QTRTT.
 - b) Thiết lập cơ chế, bảo đảm nguồn lực để các vấn đề rủi ro tuân thủ được đánh giá độc lập, báo cáo tới cấp có thẩm quyền theo quy định.
 - c) Xây dựng Hồ sơ tuân thủ bảo đảm thiết lập và thực thi hệ thống nhận dạng, kiểm soát các rủi ro tuân thủ, sự kiện rủi ro tuân thủ/vi phạm tuân thủ cũng như trách nhiệm của các Đơn vị, cá nhân thực hiện Hồ sơ tuân thủ.
 - d) Thiết lập cơ chế xử phạt và khen thưởng phù hợp nhằm khuyến khích tuân thủ rộng rãi, tự nguyện và xử lý nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm tuân thủ.
 - e) Xây dựng chương trình truyền thông, đào tạo nội bộ về rủi ro tuân thủ thống nhất, nâng cao ý thức, nhận thức tuân thủ trên toàn hệ thống.
2. VPBank thiết lập hệ thống giám sát, báo cáo đảm bảo các rủi ro tuân thủ được cập nhật kịp thời tới các cấp theo quy định, cụ thể:
 - a) Thiết lập hệ thống báo cáo rõ ràng, đầy đủ các rủi ro tuân thủ, sự kiện rủi ro tuân thủ cùng với các rủi ro tuân thủ trọng yếu.
 - b) Thiết lập cơ chế đánh giá định kỳ, đột xuất bảo đảm luôn cập nhật kịp thời các nghĩa vụ tuân thủ, nhận dạng được các rủi ro tuân thủ phát sinh, cập nhật các Hồ sơ tuân thủ.
 - c) Thiết lập và duy trì hệ thống tiếp nhận, theo dõi, hỗ trợ, xử lý các rủi ro tuân thủ, bảo đảm các vướng mắc trong tuân thủ được phản ánh kịp thời, thuận tiện và dễ dàng.

Điều 11. Biện pháp ứng xử đối với rủi ro tuân thủ

1. VPBank thống nhất biện pháp xử lý rủi ro tuân thủ nhằm mục đích kiểm soát, duy trì mức độ rủi ro trong phạm vi khẩu vị rủi ro tuân thủ đã được phê duyệt.
2. Các biện pháp xử lý rủi ro tuân thủ được áp dụng bao gồm:
 - a) Không cho phép thực hiện, triển khai: Áp dụng đối với hoạt động, giao dịch, sản phẩm, dịch vụ, quy định, quy trình, nghiệp vụ... mà VPBank nhận diện có vi phạm khẩu vị rủi ro tuân thủ không cho phép thực hiện theo quy định VPBank từng thời kỳ.
 - b) Cho phép thực hiện, triển khai với sự can thiệp: Áp dụng đối các hoạt động, giao dịch,

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

sản phẩm, dịch vụ, quy định, quy trình, nghiệp vụ... mà VPBank đã nhận diện, đánh giá rủi ro, kết hợp các điều kiện giảm nhẹ rủi ro, theo đó mức độ rủi ro nằm trong mức chấp nhận theo khẩu vị rủi ro tuân thủ của VPBank từng thời kỳ.

Điều 12. Đào tạo, văn hóa và truyền thông

1. Chính sách tuân thủ pháp lý của VPBank được công khai theo các quy trình nghiệp vụ có liên quan trên Hệ thống nội bộ và được phổ biến đến toàn thể CBNV của VPBank.
2. Văn hóa tuân thủ là thái độ, kỹ năng, kiến thức, nhận thức và hành vi ứng xử về tuân thủ. VPBank hướng tới mục tiêu xây dựng văn hóa tuân thủ nhất quán trong toàn hệ thống VPBank.
3. Cùng với hệ thống quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, hệ thống các chính sách, quy trình, công cụ QTRRTT góp phần xây dựng, thiết lập văn hóa tuân thủ tại VPBank, theo đó, mọi CBNV luôn hiểu, làm đúng và tự nguyện tuân thủ.
4. Để phổ biến, truyền thông rộng rãi giá trị văn hóa này, VPBank thực hiện triển khai các chương trình hội thảo, đào tạo, truyền thông nội bộ về các chính sách, quy trình, công cụ QTRRTT tới các Đơn vị. Trong đó, Khối PC&KSTT là đầu mối thiết kế chương trình đào tạo, truyền thông cho toàn hàng, Team QA/Đơn vị triển khai chương trình đào tạo, truyền thông tại Đơn vị theo các hình thức phù hợp với quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

Điều 13. Lưu giữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo

1. VPBank lưu trữ và bảo quản một cách đầy đủ, chính xác các Hồ sơ tuân thủ trong thời hạn phù hợp đối với từng loại tài liệu theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
2. VPBank thiết lập các quy định liên quan đến việc lưu trữ, quản lý Hồ sơ tuân thủ.

CHƯƠNG III: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**Điều 14. Rà soát và cập nhật Chính sách tuân thủ pháp lý**

1. Chính sách tuân thủ pháp lý được xem xét, đánh giá lại định kỳ tối thiểu 3 năm một lần nhằm đảm bảo hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với các chính sách, chiến lược của HĐQT và phù hợp quy định của Pháp luật, và được thực hiện sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết).
2. Trong thời hạn như quy định tại Khoản 1, Điều này, Chính sách này có thể được rà soát và cập nhật trong các trường hợp sau:
 - a) Quy định pháp luật có thay đổi và ảnh hưởng tới nội dung của Chính sách.
 - b) Khi HĐQT của VPBank cho là cần thiết và phù hợp.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Chính sách này có hiệu lực từ ngày 8/9/2023 và thay thế Chính sách số 20/2022/CS-HĐQT Chính sách tuân thủ pháp lý của VPBank ngày 28/01/2022.
2. Những vấn đề chưa được đề cập đến trong Chính sách này, sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của Pháp luật và quy định, văn bản định chế khác của VPBank. Khi nội dung trong Chính sách trên trái với quy định của Pháp luật, của Đại hội đồng cổ đông, thì

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

nội dung đó tự động hết hiệu lực thi hành.

3. Toàn thể Ban Lãnh đạo, CBNV và các đơn vị liên quan trong hệ thống VPBank có trách nhiệm thi hành Chính sách này. Tổng Giám đốc VPBank chịu trách nhiệm quy định, hướng dẫn công tác QTRTT theo yêu cầu của Chính sách này.

Nơi nhận:

- HĐQT; BKS;
- TGD; các P.TGD;
- Lãnh đạo các Khối, Trung tâm, Phòng, Ban HO;
- Giám đốc Vùng/CN/P.GD;
- CBNV VPBank/HO;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Signature]
NGÔ CHÍ DŨNG

BẢNG THÔNG TIN QUẢN LÝ VĂN BẢN

Số phiên bản	01	
Cơ sở ban hành Chính sách	Quản trị rủi ro	Loại rủi ro: Rủi ro pháp chế và kiểm soát tuân thủ
Loại văn bản	Văn bản quy phạm	
Thể thức văn bản	Chính sách	
Đơn vị chủ quản cấp Khối	Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ	
Đơn vị chủ quản cấp Trung tâm	Trung tâm Pháp chế	
Đơn vị chủ quản cấp Phòng/Ban	Phòng Quản trị tuân thủ pháp lý	
Đơn vị thực thi cấp Phòng/Ban	Tất cả	
Đơn vị thực thi cấp Trung tâm	Tất cả	
Đơn vị thực thi cấp Khối	Tất cả	
Mảng nghiệp vụ	Mảng nghiệp vụ cấp 1: Pháp chế & Kiểm soát tuân thủ Mảng nghiệp vụ cấp 2: Quản trị tuân thủ Mảng nghiệp vụ cấp 3:N/A	
Kênh triển khai	N/A	
Phân khúc KH	N/A	
Cấp có thẩm quyền ban hành	Hội đồng quản trị	
Người ký ban hành	Ngô Chí Dũng	
Ngày hết hiệu lực		
Đầu mối liên hệ về văn bản	Phòng Quản trị tuân thủ pháp lý: phaplytuanthu@vpbank.com.vn	
Ngày ra soát gần nhất		
Ngày ra soát tiếp theo		
Tần suất rà soát	Hàng năm	
Văn bản bị thay thế	Chính sách số 20/2022/CS-HĐQT Chính sách tuân thủ pháp lý của VPBank ngày 28/01/2022	
Văn bản bị sửa đổi/bổ sung	N/A	

Tóm tắt văn bản

Quy định các nguyên tắc, thẩm quyền, trách nhiệm và yêu cầu đối với hệ thống quản lý cũng như các công cụ, biện pháp thực thi tuân thủ pháp lý tại VPBank.

VĂN BẢN LIÊN QUAN

1. Các VBNB có liên quan

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ngày ban hành
1	Quyết định về việc sửa đổi cơ cấu tổ chức Khối PC&KSTT	232/2021/QĐ-HĐQT	15/11/2021
2	Quyết định thành lập Team QA tại Khối RB, SME, CMB, CIB	161/2021/QĐ-HĐQT	28/07/2021
4	Quy chế tổ chức và hoạt động của Khối PC&KSTT	01/2022/QC-HĐQT	03/01/2022
5	Quyết định sửa đổi cơ cấu tổ chức Khối PC&KSTT	130/2022/QĐ-HĐQT	26/4/2022

2. Các Quy định của pháp luật:

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ngày ban hành
1	Thông tư của quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	13/2018/TT-NHNN	18/05/2018
2	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-NHNN	40/2018/TT-NHNN	28/12/2018
3	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-NHNN	14/2019/TT-NHNN	30/8/2019
4	Quy định xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	52/2018/TT-NHNN	31/12/2018

3. Các căn cứ tham chiếu khác (nếu có):

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ngày ban hành
1	N/A		

HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG/ ĐÀO TẠO

Q&A	Email	Đào tạo tập trung	Khác
	phaplytuanthu@vpbank.com. vn		